

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG
Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Phúc

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiễn

2. Ông Huỳnh Thanh Trà

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 87/2020/HSST ngày 07/10/2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Ngọc D (tên gọi khác: Xì Trâu), sinh ngày: 10/10/1973 tại Đà Nẵng. Nơi thường trú: Đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng; Chứng minh nhân dân số: 201634419, cấp ngày: 21/03/2020, nơi cấp: Công an thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo. Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con ông Trần Ngọc D (còn sống) và bà Phan Thị G (đã chết). Bị cáo là con thứ 08 trong gia đình có 9 anh em. Bị cáo có vợ và 01 con nhỏ sinh năm: 2012.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 1992 tại bản án số 35/HS- PT ngày 23/06/1992 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù tội “ Cường đoạt tài sản của công dân” và 06 tháng tù tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản của công dân”.

Năm 1995 tại bản án số 46/HSPT ngày 30/3/1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù giam về tội “ Gây rối trật tự công cộng” và 18 tháng tù giam về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản của công dân”.

Năm 1999 bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng có Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục Hoàn Cát, tỉnh Quảng Trị với thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12 tháng 07 năm 2020 (đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng). Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc D là bà Trần Thị Thùy V – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: 06 đường Hà Đông 1, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

* Người bị hại: Ông Lê Quốc H, sinh năm: 1983. Trú tại: Đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

* Người làm chứng:

- Ông Hồ Văn Nhật V, sinh năm: 1994. Trú tại: Đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

- Ông Phạm Văn H, sinh năm: 1945. Trú tại: Đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1961. Trú tại: Đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

- Ông Lê Anh T, sinh năm: 1963. Trú tại: Đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h00' ngày 12/7/2020, do có mâu thuẫn với ông Lê Văn T trước đó nên sau khi uống rượu xong, Trần Ngọc D đến nhà ông T chửi bới. Đến khoảng 14h00' cùng ngày, thấy ông T đang đẩy xe hàng trong kiệt 78 Hoàng Diệu, Dũng đuổi đánh ông T. Sau đó, D ra khu vực chợ Cây Me lấy 01 con dao rồi điều khiển xe mô tô BKS 43K3-3254 đi tìm ông T để đánh. Khi đến trước nhà ông T, D tiếp tục chửi bới, đòi chém ông T, thấy vậy bà Nguyễn Thị T là vợ ông T chạy ra can ngăn D nên D bỏ đi. Đến khoảng 14h50' cùng ngày, Công an phường Phước Ninh nhận được tin báo, đã cử Tổ công tác gồm các đồng chí: Lê Quốc H, Hồ Văn Ph, Ngô Vĩnh L và Hồ Văn Nhật V trực tiếp xuống xử lý vụ việc. Nhưng khi đến nơi thì D đã bỏ đi và phát hiện tại khu vực chợ Cây Me có 01 xe mô tô BKS 43K3-3254 không có người trông giữ nên tổ công tác đã lập biên bản sự việc và tạm giữ chiếc xe mô tô trên. Đến khoảng 15h45' cùng ngày, Trần Ngọc D tiếp tục có hành vi gây mất trật tự tại trước nhà K78/H06/09 Hoàng Diệu, TP Đà Nẵng nên Công an phường Phước Ninh tiếp tục cử các đồng chí Lê Quốc H và Hồ Văn Nhật V trực tiếp xuống xử lý vụ việc, khi đến nơi, thấy D đang ngồi trước nhà số K78/11 nên các đồng chí H và V mời D về trụ sở Công an phường để làm việc. Tuy nhiên, D không chấp hành và có thái độ chống đối. Sau đó, D cúi xuống rút 01 con dao để dưới bàn chặt thịt, lao vào chém đồng chí H gây thương tích.

Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS: 43K2-3254, số khung: 1047383; số máy: 1047383). (tạm giữ tại hiện trường).

- 01 (một) áo Cảnh sát xuân hè màu xanh lá cây, dưới túi áo bên phải có 01 vết rách dài khoảng 03 cm, ngang với cúc áo thứ 02 từ dưới lên (thu giữ từ Lê Quốc H).

- 01 (một) con dao màu đen, làm bằng kim loại, tổng chiều dài khoảng 10 cm, chiều rộng lưỡi dao 7,5 cm (thu giữ từ Trần Ngọc D).

Theo Bản kết luận pháp y về thương tích số 192 ngày 12/8/2020, của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế TP. Đà Nẵng, kết luận nạn nhân Lê Quốc H: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.

Tại bản cáo trạng số 89/CT - VKS ngày 06/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Ngọc D về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Ngọc D từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai bốn) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tuyên trả lại cho anh Lê Quốc H 01 áo Cảnh sát xuân hè màu xanh lá cây, dưới túi áo bên phải có 01 vết rách dài khoảng 03cm, ngang với cúc áo thứ 02 từ dưới lên;

Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao màu đen, làm bằng kim loại, tổng chiều dài khoảng 10 cm, chiều rộng lưỡi dao 7,5cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc D đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã đề cập. Bị cáo không có ý kiến về mặt tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng.

Tại phiên tòa, bà Trần Thị Thùy V – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc D trình bày: Bà thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo D là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, gia đình bị cáo D thuộc diện hộ gia đình; Trình độ học vấn của bị cáo thấp, con bị cáo còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Ngọc D khi lượng hình.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi làm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người đã tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 15h45 phút ngày 12/7/2020 tại địa chỉ: K78/11 Hoàng Diệu, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Bị cáo Trần Ngọc D đã có hành vi dùng hung khí chống trả lại lực lượng Công an phường Phước Ninh, quận Hải Châu khi thi

hành nhiệm vụ, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 01 % cho anh Lê quốc H theo bản kết luận pháp y về thương tích số 192 ngày 12/8/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Đà Nẵng. Hành vi của bị cáo Trần Ngọc D đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 89/CT - VKS ngày 06/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, từng có tiền án, tiền sự nhưng đã được xóa án tích. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội

[7] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Trần Ngọc D như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ Luật hình sự:

Đối với 01 (một) áo Cảnh sát xuân hè màu xanh lá cây, dưới túi áo bên phải có 01 vết rách dài khoảng 03cm, ngang với cúc áo thứ 02 từ dưới lên thu của ông Lê Quốc H. Đây là tư trang, đồng phục của ông Lê Quốc H nên tuyên trả lại cho ông Lê Quốc H.

Đối với 01 con dao màu đen, làm bằng kim loại, tổng chiều dài khoảng 10 cm, chiều rộng lưỡi dao 7,5cm. Xét thấy, đây là công cụ bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, ông Lê Quốc H không yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

[10] Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với xe mô tô BKS: 43K2-3254 đứng tên chủ sở hữu anh Hà Hải B, xe này ông B đã bán lại cho Trần Ngọc Ph. Ông Ph cho Trần Ngọc D mượn để làm phương tiện đi lại nên cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã trả lại cho anh Trần Ngọc Ph là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

Trần Ngọc D có hành vi gây mất trật tự tại khu dân cư ngày 12/7/2020, Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử lý hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Ngọc D gia đình thuộc diện hộ nghèo nên được miễn nộp 200.000 đồng án phí hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc D phạm tội “ *Chống người thi hành công vụ*” + Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc D 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12/07/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tuyên: Trả lại 01 (một) áo Cảnh sát xuân hè màu xanh lá cây, dưới túi áo bên phải có 01 vết rách dài khoảng 03cm, ngang với cúc áo thứ 02 từ dưới lên cho ông Lê Quốc H;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao màu đen, làm bằng kim loại, tổng chiều dài khoảng 10 cm, chiều rộng lưỡi dao 7,5cm.

Các vật chứng hiện đang được giữ tại Chi cục Thi hành án quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, anh Lê Quốc H không yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Ngọc D được miễn nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Tiễn

Huỳnh Thanh Trà

Trương Thanh Phúc

Nơi nhận

- Tòa án TP Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu
- PHSNV công an quận Hải Châu;
- Chi cục THA quận. Hải Châu
- Những người Tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trương Thanh Phúc

